TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MỸ THO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 70/2021/QĐST-HNGĐ	Mỹ Tho, ngày 06 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 169/2021/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Mỹ N, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Số Q, đường K, Khu phố H, Phường C, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Phan Vĩ L, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Ấp H, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Mỹ N và anh Phan Vĩ L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Mỹ N, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Số Q, đường K, Khu phố H, Phường C, thành phố M, tỉnh Tiền

Giang.

- *Bị đơn*: Anh Phan Vĩ L, sinh năm: 1993;

Địa chỉ: Ấp H, xã P, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Mỹ N và anh Phan Vĩ Lthống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung Phan Ngọc Khả N, sinh ngày 10/12/2013. Chị N và anh L thống nhất giao con chung cho chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (*một triệu*) đồng. Thời gian thực hiện từ khi quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật đến khi cháu Phan Ngọc Khả N đủ 18 tuổi lao động được.

Kể từ ngày quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật, chị Liên có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền cấp dưỡng, nếu anh Linh chậm thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng, chị Trần Thị Mỹ N tự nguyện nộp. Chị N đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân sơ thẩm theo biên lai thu số 0004936 ngày 10/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, nên xem như nộp xong án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp M;
- CCTHA Tp M;
- UBND xã P, TP M;
- Các đương sự:
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thúy Hằng